

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 23/4/2016 của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) họp ngày 23/4/2016 (với sự tham dự của các cổ đông trực tiếp dự họp và/hoặc ủy quyền cho người khác dự họp, đại diện 815.166.236/887.807.871 cổ phần biểu quyết chiếm 91,82% tổng số cổ phần biểu quyết của Techcombank) đã xem xét và có Nghị quyết thông qua các quyết định như sau:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Techcombank, hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và kế hoạch kinh doanh, ngân sách năm 2016, bao gồm ngân sách thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016 và việc đầu tư thành lập mới hoặc mua lại một phần/toàn bộ công ty hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại văn bản số 540/HĐQT-TCB ngày 06/4/2016 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông thông qua:
 - 1.1. Ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị rà soát, điều chỉnh và phê duyệt: (i) Kế hoạch kinh doanh 2016, ngân sách đầu tư mục tiêu năm 2016; (ii) Quyết định (bao gồm quyết định số tiền/số vốn đầu tư, quyết định việc khai thác, sử dụng hoặc bán/thoái vốn, thời điểm bán/thoái vốn) về các hoạt động đầu tư tài sản, đầu tư tài chính trong thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (thành lập công ty con trong và ngoài nước; góp vốn đầu tư, mua cổ phần ở các tổ chức/doanh nghiệp trong và ngoài nước; đầu tư giấy tờ có giá, các công cụ tài chính phái sinh trong và ngoài nước; đầu tư, mua bán tài sản của Techcombank; phê duyệt các hợp đồng giữa Techcombank và các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các cổ đông chính của Techcombank, người có liên quan của ban lãnh đạo, các công ty con của Techcombank) nhằm đáp ứng những biến động về môi trường kinh tế, chính sách kinh tế vĩ mô và nhu cầu phát triển thực sự của các ngân hàng thương mại.

- 1.2. Việc ủy quyền theo từng nội dung tại điểm 1.1 nêu trên là không có thời hạn, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác thay thế.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 78,75%; Không tán thành: 0,02%; Không có ý kiến: 21,15%

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại văn bản số 07/BC-BKS ngày 06/4/2016 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,88%; Không tán thành: 0,02%; Không có ý kiến: 0,02%

3. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2015 của Techcombank và các công ty con/công ty trực thuộc đã được kiểm toán độc lập, theo báo cáo của Ban kiểm soát và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,90%; Không tán thành: 0,02%; Không có ý kiến: 0,01%

4. Thông qua việc trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2015 theo báo cáo của Hội đồng quản trị tại văn bản số 541/HĐQT-TCB ngày 06/4/2016 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,63%; Không tán thành: 0,29%; Không có ý kiến: 0,001%

5. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của Techcombank theo báo cáo, đề nghị của Hội đồng quản trị tại văn bản số 542/HĐQT-TCB ngày 06/4/2016 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- 5.2. Giao/phân quyền/ ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị Techcombank được quyền: (i) Tùy theo nhu cầu hoạt động kinh doanh của Ngân hàng tại từng thời kỳ, quyết định việc bổ sung, điều chỉnh đối với các nội dung hoạt động kinh doanh của Techcombank chưa được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của pháp luật phải xin cấp đổi lại giấy phép hoạt động; (ii) Xem xét, quyết định việc cập nhật, bổ sung, điều chỉnh, tổng hợp tất cả các nội dung hoạt động kinh doanh của Techcombank nhằm thể hiện đầy đủ, phù hợp theo qui định của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (từ Điều 98 đến Điều 107) và các quy định pháp luật liên quan; (iii) Quyết định và thực hiện đăng ký, trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc xin cấp phép/chấp thuận bổ sung, điều chỉnh, cập nhật các nội dung hoạt động kinh doanh của Techcombank nêu tại Điểm (i), Điểm (ii) nêu trên để được chấp thuận ghi nhận trên Giấy phép hoạt động của Techcombank hoặc được Ngân hàng

Nhà nước chấp thuận cấp đổi Giấy phép hoạt động/ghi nhận theo cách thức thích hợp khác phù hợp quy định pháp luật; (iv) Quyết định và thực hiện đăng ký, trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung hoạt động kinh doanh của Techcombank tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của Techcombank đối với tất cả các hoạt động đã được Ngân hàng nhà nước cấp phép/chấp thuận nhưng chưa được ghi nhận vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của Techcombank và/hoặc khi có phát sinh cấp mới Giấy phép hoạt động và/hoặc có bất kỳ thay đổi nào trong Giấy phép thành lập và hoạt động của Techcombank; (v) Quyết định và thực hiện đăng ký, trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh về việc thay đổi vốn điều lệ của Techcombank tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của Techcombank đối với trường hợp Techcombank đã thực hiện thay đổi vốn điều lệ theo quy định pháp luật; (vi) Thực hiện việc thay đổi/điều chỉnh/hủy bỏ, bổ sung các thông tin trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin về: cổ đông sáng lập, ngành nghề kinh doanh, tên, địa chỉ trụ sở chính, chi nhánh, người đại diện theo pháp luật, số tiền vốn cổ phần,

5.2. Việc ủy quyền nêu trên của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị Techcombank sẽ có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác thay thế.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,9%; Không tán thành: 0,02%; Không có ý kiến: 0,01%

6. Thông qua việc đăng ký trên hệ thống của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán cho cổ phiếu Techcombank theo báo cáo của Hội đồng quản trị tại văn bản số 544/HĐQT-TCB ngày 06/4/2016 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông thông qua:

6.1. Chấp thuận việc Techcombank đăng ký lưu ký cổ phiếu Techcombank tại VSD và việc Techcombank đăng ký giao dịch cổ phiếu tập trung trên hệ thống UPCOM hoặc HOSE hoặc HNX, với mã chứng khoán dự kiến như sau:

- ✓ Tên chứng khoán: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam
- ✓ Mã chứng khoán: TCB

6.2. Giao và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị quyết định mã chứng khoán khác nếu có sự thay đổi mã chứng khoán theo chỉ đạo, hướng dẫn của VSD và/hoặc Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

6.3. Giao và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị lựa chọn và quyết định một trong 3 sàn giao dịch cổ phiếu tập trung (UPCOM, HOSE, HNX) hoặc sở giao dịch chứng khoán khác được thành lập trên cơ sở cơ cấu lại các sở giao dịch chứng khoán nêu trên;

6.4. Giao và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị Techcombank quyết định và thực hiện các công việc cần thiết để hoàn tất công việc tại các điểm 6.1, 6.2 và 6.3 nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn về việc quyết định thời điểm đăng ký/niên yết, chốt danh sách cổ đông, lựa chọn đơn vị tư vấn, phê duyệt các tài liệu, hồ sơ đăng ký, v.v... và/hoặc báo cáo trình Cơ quan quản lý Nhà nước, Cơ quan chức năng có liên quan để được đăng ký và/hoặc chấp thuận phù hợp với quy định của pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,89%; Không tán thành: 0,01%; Không có ý kiến: 0,02%

7. Thông qua việc trích lập Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam theo báo cáo của HĐQT tại văn bản số 545/HĐQT-TCB ngày 06/4/2016 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông thông qua:

7.1. Việc trích lập Quỹ Phát triển và Khoa học Công nghệ, với tỷ lệ trích lập tối đa là 10% của thu nhập tính thuế hàng năm và phải tuân theo quy định của pháp luật theo từng thời kỳ, được thực hiện từ năm tính thuế 2016.

7.2. Giao và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị được quyền: (i) Tùy theo kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng từng năm, quyết định tỷ lệ và mức trích lập Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ của Ngân hàng năm đó; (ii) Việc ủy quyền nêu trên của Đại hội đồng cổ đông cho HĐQT Techcombank sẽ có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác thay thế.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,88 %; Không tán thành: 0,02%; Không có ý kiến: 0,02%

8. Thông qua việc chỉnh sửa Chương trình lựa chọn phát hành cổ phần cho người lao động theo báo cáo của HĐQT tại văn bản số 610/HĐQT-TCB ngày 20/4/2016 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông thông qua:

8.1. Phê duyệt việc chỉnh sửa, bổ sung Chương trình lựa chọn phát hành cổ phần cho người lao động.

8.2. Hội đồng quản trị Techcombank thực hiện Chương trình lựa chọn phát hành cổ phần cho người lao động theo nội dung chỉnh sửa, bổ sung nêu tại điểm 8.1 trên; đồng thời tiếp tục thực hiện ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 tại cuộc họp ngày 19/4/2014 nhằm triển khai thành công Chương trình này.

Tán thành: 78,72%; Không tán thành: 0,03%; Không có ý kiến: 21,17%

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

Điều 3: Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam, các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

(đã ký)

Hồ Hùng Anh